

Số: /ĐKVN-VP

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2026

V/v mời báo giá cung cấp dịch vụ vệ sinh toà nhà thường xuyên tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam

Kính gửi: Các Công ty cung cấp dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Căn cứ nhu cầu về sử dụng dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Cục Đăng kiểm Việt Nam kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp nếu có mong muốn tham gia cung cấp dịch vụ, đề nghị báo giá dịch vụ theo nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Cục Đăng kiểm Việt Nam.

- Địa chỉ: Số 18 Phạm Hùng, phường Từ Liêm, TP. Hà Nội (*trước là số 18 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội*).

2. Thông tin liên hệ: Bà Đặng Mai Trâm số điện thoại: 0977150368.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp tại bộ phận Văn thư theo địa chỉ: Cục Đăng kiểm Việt Nam, địa chỉ: Số 18 Phạm Hùng, phường Từ Liêm, TP. Hà Nội (*trước là số 18 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội*).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 11 giờ ngày 23/03/2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày nhà cung cấp dịch vụ báo giá theo nội dung công văn mời báo giá này.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Tên gói thầu: “Cung cấp dịch vụ vệ sinh toà nhà thường xuyên tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam”.

2. Danh mục dịch vụ cần cung cấp: Cung cấp dịch vụ vệ sinh sinh toà nhà thường xuyên tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam (*Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm*).

3. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam, địa chỉ: Số 18 Phạm Hùng, phường Từ Liêm, TP. Hà Nội (*trước là số 18 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội*).

4. Thời gian cung cấp dịch vụ dự kiến: 12 tháng.

5. Mẫu Báo giá dịch vụ: *Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm.*

Đơn giá trong báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ đã bao gồm các chi phí: nhân công, vật tư, vật tư tiêu hao, máy móc, thiết bị, hóa chất làm sạch, ....; thuế, phí lệ phí và các khoản, chi phí khác (nếu có). Bên mua dịch vụ không phải trả bất kỳ khoản chi phí nào thêm.

6. Hồ sơ báo giá gồm có:

- Thư báo giá dịch vụ theo Phụ lục 2 đính kèm.
- Hồ sơ năng lực của Công ty.

Trân trọng!

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- PCT Phạm Minh Thành (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

**TL. CỤC TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Hoàng Ngọc Đính**

**PHỤ LỤC 1**  
**DANH MỤC DỊCH VỤ CUNG CẤP**

(Kèm theo Văn bản số            /ĐKVN-VP ngày            /03/2026 của Cục ĐKVN)

**I. Phạm vi cung cấp dịch vụ:**

1. Phạm vi cung cấp dịch vụ:

STT	Tên dịch vụ cung cấp	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung yêu cầu thực hiện dịch vụ
1	Cung cấp dịch vụ vệ sinh tòa nhà thường xuyên tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam	Tháng	12	Chi tiết tại mục II

2. Địa điểm thực hiện dịch vụ: Tại Trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam, số 18 Phạm Hùng, phường Từ Liêm, TP. Hà Nội (trước là số 18 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội).

3. Thời gian làm việc hàng ngày:

a) Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 00 đối với các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và sáng thứ Bảy.

b) Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 đối với các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu.

c) Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh công việc đột xuất theo yêu cầu của bên sử dụng dịch vụ thì thời gian làm việc trong ngày có thể được thay đổi linh động sớm hoặc muộn hơn nhưng vẫn đảm bảo thời gian lao động cho công nhân là 08 giờ/ngày.

**II. Nội dung yêu cầu thực hiện dịch vụ:**

1. Về phạm vi, khối lượng công việc và tần suất thực hiện:

Thực hiện công tác vệ sinh duy trì thường xuyên tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam, gồm: Khu tòa nhà làm việc 9 tầng, khu nhà làm việc 3 tầng của Trung tâm thử nghiệm xe cơ giới và khu vực ngoại cảnh, cụ thể như sau:

TT	Phạm vi công việc thực hiện	Khối lượng (m <sup>2</sup> )	Tần suất thực hiện tối thiểu	Yêu cầu đầu ra
<b>I</b>	<b>Thực hiện vệ sinh thường xuyên Khu tòa nhà làm việc 9 tầng</b>			
1	Vệ sinh sàn tầng 1 đến tầng 9	2.280	02 lần/ngày	Sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, không có bụi, bẩn, mảnh vụn, rác.
	<i>Sàn tầng 1 (bao gồm cả nền sàn trong Phòng một cửa)</i>	900		

TT	Phạm vi công việc thực hiện	Khối lượng (m <sup>2</sup> )	Tần suất thực hiện tối thiểu	Yêu cầu đầu ra
	Sàn tầng 2	350		
	Sàn tầng 3	200		
	Sàn tầng 4	170		
	Sàn tầng 5	110		
	Sàn tầng 6	110		
	Sàn tầng 7	170		
	Sàn tầng 8	170		
	Sàn tầng 9	100		
	Thu gom, đổ rác đúng nơi quy định		02 lần/ngày	Sử dụng túi đựng rác y tế; Không có rác bừa bãi trên nền nhà; trong thùng rác phải hoàn toàn sạch sẽ, không được có bùn, đất, nước rỉ rác và bụi bám vào, không có rác thải lưu cữu gây mùi.
2	Vệ sinh quầy lễ tân, ghế khách chờ	20	Hàng ngày	Sạch sẽ không bám bụi, bẩn, mảnh vụn, rác.
3	Vệ sinh kính sảnh trước tầng 2 (dưới 4m)	40	Hàng ngày	Kính, cửa kính sạch, không bám bụi, bẩn.
4	Vệ sinh cửa, vách kính Phòng một cửa	33	Hàng ngày	Kính, cửa kính sạch, không bám bụi, bẩn.
5	Vệ sinh Kính phòng kho cải tạo	202	Hàng ngày	Kính, cửa kính sạch.
6	Vệ sinh khu vực 2 cầu thang bộ: Mặt bậc, tay vịn cầu thang	160	Hàng ngày	Sạch sẽ, không có bụi, vết bẩn và mảnh vụn, rác.
7	Vệ sinh Khu vực 2 thang máy (bao gồm cả sàn, trần, vách thang)	40	Hàng ngày	Sạch sẽ, không bám bụi, không có mùi.
8	Vệ sinh Mô hình biển bảng	60	01 lần/tháng	Sạch sẽ, không bám bụi bẩn.
9	Vệ sinh Trần, tường (hành lang, sảnh, ...)	8.000	01 lần/tháng	Không có mạng nhện bám, bụi bẩn.
10	Vệ sinh Khu vệ sinh tầng 1 đến tầng 9	500	03 lần/ngày	Đảm bảo sạch sẽ không có bụi, vết bẩn, không có cặn đá vôi bám, không có mùi hôi, rác ở:

TT	Phạm vi công việc thực hiện	Khối lượng (m <sup>2</sup> )	Tần suất thực hiện tối thiểu	Yêu cầu đầu ra
				Sàn, bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa tay, các thiết bị vệ sinh khác.
	<i>Khu vệ sinh tầng 1</i>	<i>40</i>		
	<i>Khu vệ sinh tầng 2</i>	<i>60</i>		
	<i>Khu vệ sinh tầng 3</i>	<i>60</i>		
	<i>Khu vệ sinh tầng 4</i>	<i>60</i>		
	<i>Khu vệ sinh tầng 5</i>	<i>60</i>		
	<i>Khu vệ sinh tầng 6</i>	<i>60</i>		
	<i>Khu vệ sinh tầng 7</i>	<i>60</i>		
	<i>Khu vệ sinh tầng 8</i>	<i>60</i>		
	<i>Khu vệ sinh tầng 9</i>	<i>40</i>		
	<i>Xịt, khử mùi nhà vệ sinh</i>		<i>02 lần/ngày</i>	Không có mùi hôi
	<i>Thu gom đồ rác đúng nơi quy định</i>		<i>02 lần/ngày</i>	Sử dụng túi đựng rác y tế; Không có rác bừa bãi trên nền nhà; trong thùng rác phải hoàn toàn sạch sẽ, không được có bùn, đất, nước rỉ rác và bụi bám vào, không có rác thải lưu cữu gây mùi.
<b>II</b>	<b>Thực hiện vệ sinh thường xuyên Khu tòa nhà làm việc 03 tầng của Trung tâm Thử nghiệm xe cơ giới</b>			
1	Vệ sinh Phòng làm việc, phòng tiếp khách, phòng thử nghiệm và các máy móc, thiết bị trong tòa nhà.	1.200	02 lần/ngày	Sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, không có bụi bẩn, mảnh vụn, rác.
2	Vệ sinh sàn, hành lang, lối đi chung, cầu thang bộ	400	02 lần/ngày	Sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, không có bụi bẩn, mảnh vụn, rác.
3	Vệ sinh Nhà tháo lắp xe, kho để mẫu phụ tùng xe cơ giới	100	Hàng ngày	Sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, không có bụi bẩn, mảnh vụn, rác.
4	Vệ sinh Khu vệ sinh	60	03 lần/ngày	Đảm bảo sạch sẽ không có bụi, vết bẩn, không có cặn đá vôi bám, không có mùi hôi, rác ở:

TT	Phạm vi công việc thực hiện	Khối lượng (m <sup>2</sup> )	Tần suất thực hiện tối thiểu	Yêu cầu đầu ra
				Sàn, bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa tay, các thiết bị vệ sinh khác.
5	Thu gom đồ rác đúng nơi quy định		02 lần/ngày	Sử dụng túi đựng rác y tế; Không có rác bừa bãi trên nền nhà; trong thùng rác phải hoàn toàn sạch sẽ, không được có bùn đất, nước rỉ rác và bụi bám vào, không có rác thải lưu cữu gây mùi.
<b>III</b>	<b>Thực hiện vệ sinh thường xuyên khu ngoại cảnh</b>			
1	Vệ sinh sảnh hành lang, bậc tam cấp của nhà làm việc 9 tầng và nhà làm việc 3 tầng; sân công, nhà để xe	2.500	Hàng ngày	Sảnh hành lang, bậc tam cấp sạch sẽ không có vết bẩn, rác; sân công, nhà để xe không có rác, lá cây, tàu lá cây vương vãi.
2	Vệ sinh sân thể thao	850	Hàng tuần	Không bám rêu trên mặt sân, không có rác bừa bãi trên nền.
3	Vệ sinh biển bảng chỉ dẫn	60	Hàng tuần	Sạch sẽ, không vết bẩn trên bề mặt
4	Vệ sinh cửa kính ra vào dưới (4m)	50	Hàng ngày	Cửa kính sạch, không vết bẩn bám trên bề mặt.
5	Thu gom rác, lá cây, tàu lá cây để đúng nơi quy định.		Hàng ngày	Không có rác, lá, tàu lá bừa bãi trong khuôn viên trụ sở.

Tần suất thực hiện công việc trong bảng nêu trên là tối thiểu, đơn vị cung cấp dịch vụ phải duy trì thực hiện và xử lý ngay các trường hợp phát sinh khác (nếu có).

2. Yêu cầu về nhân lực thực hiện dịch vụ:

- Bố trí tối thiểu 06 nhân viên làm sạch.
- Bố trí 01 nhân viên giám sát theo dõi nhân lực, kiểm tra chất lượng và tiến độ công việc thực hiện; thời gian thực hiện giám sát tối thiểu 02 lần/tuần.

3. Yêu cầu về máy móc, thiết bị, dụng cụ, vật dụng thực hiện dịch vụ:

Đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp phải đảm bảo bố trí, trang bị đầy đủ, thường xuyên các máy móc, thiết bị, dụng cụ, vật dụng, vật tư tiêu hao, ... (do phía nhà thầu cung cấp, đã bao gồm trong đơn giá dịch vụ) để đáp ứng thực hiện khối lượng công việc nêu trên và kịp thời bổ sung, thay thế nếu bị trục trặc, hư hỏng trong quá trình thực hiện, sử dụng.

4. Yêu cầu về hóa chất làm sạch:

Đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp phải bảo đảm bố trí, cung cấp các hóa chất làm sạch, như: xà phòng giặt, hóa chất tẩy, hóa chất lau sàn, hóa chất tẩy bề mặt sứ, hóa chất làm sạch nhà vệ sinh, hóa chất lau kính, hóa chất làm sạch và đánh bóng các thiết bị bằng kim loại, kem tẩy đa năng và khử mùi bề mặt, hóa chất khử mùi, tạo mùi thơm và các loại khác (do phía nhà thầu cung cấp, đã bao gồm trong đơn giá dịch vụ) phù hợp với công tác vệ sinh hàng ngày để đáp ứng thực hiện khối lượng công việc nêu trên và kịp thời cung cấp bổ sung trong quá trình sử dụng. Các hóa chất làm sạch phải đảm bảo chất lượng, an toàn môi trường cho người sử dụng.

**PHỤ LỤC 2****MẪU BÁO GIÁ DỊCH VỤ***(Kèm theo Văn bản số /ĐKVN-VP ngày /03/2026 của Cục ĐKVN)***CÔNG TY .....****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

Hà Nội, ngày ..... tháng .... năm 2026

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Công ty ....., có địa chỉ tại ....., số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ....., được cấp bởi ....., số điện thoại: .....

Căn cứ Công văn số ...../ĐKVN-VP ngày .../03/2026 của Cục Đăng kiểm Việt Nam về mời báo giá cung cấp dịch vụ vệ sinh toà nhà thường xuyên tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam và năng lực, kinh nghiệm của Công ty ..... . Chúng tôi xin gửi tới Cục Đăng kiểm Việt Nam bảng báo giá gói thầu: “Cung cấp dịch vụ vệ sinh toà nhà thường xuyên tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam”, như sau:

STT	Tên dịch vụ cung cấp (Gói thầu)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
1	Cung cấp dịch vụ vệ sinh toà nhà thường xuyên tại trụ sở Cục Đăng kiểm Việt Nam	Tháng	12	.....	.....
	<b>Cộng:</b>				.....
<i>(Bảng chữ: ..... đồng)</i>					

1. Đơn giá nêu trên đã bao gồm các chi phí: nhân công, vật tư, vật tư tiêu hao, máy móc, thiết bị, hóa chất làm sạch, ...; thuế, phí lệ phí và các khoản, chi phí khác (nếu có). Bên mua dịch vụ không phải trả bất kỳ khoản chi phí nào thêm.

2. Nhân lực thực hiện dịch vụ: .... nhân viên *[ghi cụ thể số lượng nhân viên thực hiện công việc hàng ngày nhưng tối thiểu bố trí không dưới 06 nhân viên]* và 01 nhân viên giám sát nhân lực, kiểm tra chất lượng và tiến độ công việc thực hiện.

3. Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.

4. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng ... năm 2026 *[ghi ngày .... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin của yêu cầu báo giá]*.

5. Chúng tôi xin cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản; không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Giá trị dịch vụ trong báo giá này là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ***(Ký tên và đóng dấu)*